MTÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **230**/2019/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 15 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 316/2019/TLST-VDS ngày 06 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Nguyễn Thị Hà M, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp MH, xã MT, huyện C, tỉnh T.

2. Anh Phan Hồng P, sinh năm 1980.

Địa chỉ: 86C, khu phố 3, phường X, thành phố B, tỉnh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 07 tháng 8 năm 2019 các đương sự thỏa thuận:

-Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hà M và anh Phan Hồng P thuận tình ly hôn.

-Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hà M trực tiếp nuôi cháu Phan Nguyễn Như Q, sinh ngày 06/4/2018, anh Phan Hồng P không phải cấp dưỡng nuôi con (do chị M không có yêu cầu).

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hà M và anh Phan Hồng P đều khai không có.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hà M và anh Phan Hồng P.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hà M trực tiếp nuôi cháu Phan Nguyễn Như Q, sinh ngày 06/4/2018. Anh Phan Hồng P không phải cấp dưỡng nuôi con (do chị M không có yêu cầu).

Sau khi ly hôn, anh P được quyền thăm con chung, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Hà M và anh Phan Hồng P đều khai không có.

- Về các vấn đề khác: không có.

2.Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Nguyễn Thị Hà M và anh Phan Hồng P phải nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005122 ngày 02 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre (Chị M anh P đã nộp xong lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre;
- UBND phường X, Tp. Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở